

ĐẠI TỶ LÔ GIÁ NA KINH QUẢNG ĐẠI NGHI QUỸ
QUYỀN HẠ

Hán dịch: Tam Tạng THIÊN VÔ ÚY

Phục hồi và Việt dịch: VỌNG CHI - HUYỀN THANH

_Tiếp phía trước Đại Nhật

Bát Nhã Ba La Mật

Minh Phi Khế, sáu tay

Ba mắt đều viên mãn

Tay Định chuông (chuông trái) **Phạm Lai**

Tay Tuệ (tay phải) dựng Hộ Ấn

Tiếp, ngựa Định (tay trái) ngang rón

Tay Tuệ (tay phải) rữ **Dữ Nguyễn**

Hai bàn tay Định Tuệ

Đều kết **Căn Bản Khế**

Thân mặc khoác giáp trụ

Gọi là **Chư Phật Mẫu** (Buddha-mātr)

Chân Ngôn ấy rằng: (Chân Ngôn Huyền Như)

Do oai lực **Ấn Minh**

Tương ứng thân **Vô Nhị** (không hai)

Nên biết Minh Phi này

Các Phật Mẫu ba đời

Viên mãn **Tát Bà Nhã** (Sarva-jñā: Nhất Thiết Trí)

_Bấy giờ, Kim Cương Thủ lên nơi Pháp Địa **thân, ngữ, ý** của Đức Đại Nhật Thế Tôn, bình đẳng quán niệm chúng sinh đời vị lai. Vì cắt đứt tất cả nghi ngờ cho nên nói **Đại Chân Ngôn Vương** rằng: (dùng Yết Ma Ấn)

“ **Quy Mệnh . A Tam Mang Bát-Đa, Đạt Ma Đà Đổ, Nghiệt Đăng, Nghiệt Đa Nam, Tát Phộc Tha, Âm Khiếm, Âm Ác, Thám Sách, Hàm Hạc, Lam Lộ, Tông Phộc, Sa-Phộc Hạ, Hồng, Lam Lộ, Ha-La, Hạc, Sa-Phộc Hạ, Lam Lộ, Sa-Phộc Hạ**”

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM_ ASAMĀPTA DHARMA-DHĀTU GATI GATĀNĀM_ SARVATHĀ ĀM KHAM, AM AḤ, SAṀ SAḤ, HAṀ HAḤ, RAṀ RAḤ SVĀHĀ, HŪM RAṀ RAḤ, HRAḤ HAḤ SVĀHĀ, RAṀ RAḤ SVĀHĀ

Khi Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ nói Chân Ngôn Vương này xong thì tất cả Như Lai trụ ở mười phương Thế Giới đều duỗi bàn tay phải xoa đỉnh đầu Chấp Kim Cương, dùng âm thanh tốt lành mà xưng thán rằng: “Lành thay! Lành thay Phật Tử! Người đã vượt lên Địa **thân, ngữ, ý** của Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn. Vì muốn chiếu sáng tất cả nơi chốn, trụ nơi các Bồ Tát cho đến đồng ở **Chính Biến Tri** của Đạo Chân Ngôn Bình Đăng”

_Tiếp, truyền tám Bí Mật

Nơi các Chân Ngôn Môn

Tu hành **Bồ Tát Hạnh** (Bodhisatva-caryā)

Các Bồ Tát nên biết

Quán nơi thân Bồn Tôn
Đều bền chắc chẳng động
Như Tam Muội Bản Tôn
Như quán trú Bản Tôn
Mà được thành Tất Địa
Quán tướng hoa sen trắng
Tám cánh đều rộng lớn
Khiến rộng khắp Pháp Giới
Tòa cánh hoa phương Đông
Quán quang luân chữ **Lam** (𑖣 - RAM)
Chuyển thành thân Như Lai
Hiệu: **Bảo Tràng Như Lai**
Sắc thân như mặt trời

Chấp hai tay Định Tuệ lại, giữa rỗng (Hư Tâm Hợp Chương) bung luân Phong (ngón trở) luân Địa (ngón út) như phóng ánh lửa. Đây là **Thế Tôn Uy Đức Sinh Ấn** với Man Đồ La Tam Giác có bề mặt đầy đủ ánh sáng

Chân Ngôn ấy rằng :

“Quy Mệnh, Lam Lạc, Sa-Phộc Hạ”

(Đại Uy Đức Sinh Chân Ngôn)

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM_ RAM RAḤ SVĀHĀ

_Tòa cánh hoa phương Nam
Quán quang luân chữ **Tông** (𑖣 - VAM)
Chuyển thành thân Như Lai
Tên: **Khai Phu Hoa Vương**
Màu vàng phóng ánh sáng
Tam muội lia các nhơ

Dùng ngay ấn này, co luân Phong (ngón trở) để ngay trên hai luân như hình chữ Phộc. Đây là **Thế Tôn Kim Cương Bất Hoại Ấn** với Man Đồ La như tướng chữ Phộc có ánh Kim Cương.

Chân Ngôn ấy rằng :

“Quy Mệnh, Tông Phộc, Sa-Phộc Hạ”

(Kim Cương Bất Hoại Chân Ngôn)

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM_ VAM VAḤ SVĀHĀ

_Tòa cánh hoa phương Bắc
Quán quang luân chữ **Hàm** (𑖣_ HAM)
Chuyển thành **Cổ Âm Vương**
Ly não Thanh Lương Định

Dùng ấn này, co hai luân Địa (2 ngón út) vào trong bàn tay. Đây là **Như Lai Vạn Đức Trang Nghiêm Ấn** với Man Đồ La như hình nửa vành trăng và dùng điểm Đại Không làm vây

Chân Ngôn ấy rằng :

“Quy Mệnh, Hàm Hạc, Sa-Phộc Hạ”

(Vạn Đức Trang nghiêm Chân Ngôn)

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM_ HAM HAḤ SVĀHĀ

_Tòa cánh hoa phương Tây
Quán quang luân chữ **Thám** (𑖦 SAM)

Chuyển thành **Vô Lượng Thọ**

Màu như vàng Diêm Phù

Dùng ngay ấn ban đầu

Bung luân Thủy (ngón vô danh) luân Hỏa (ngón giữa)

Đây là **Liên Hoa Tạng Ấn** với Man Đồ La như hình vành trăng có hoa **Ba Đầu Ma** (Padma) vây quanh

Chân Ngôn ấy rằng :

“Quy Mệnh, Thám Sách, Sa-Phộc Hạ”

(Liên Hoa Tạng Chân Ngôn)

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM SAM SAḤ SVĀHĀ

_Tòa cánh hoa Đông Nam

Quán quang luân chữ **Ám** (𑖦 AM)

Chuyển thành thân **Phổ Hiền**

Chấp hai tay Định Tuệ lại, làm thành hoa sen chưa hé nở. Đây là **Như Lai Nhất Thiết Chi Phần Sinh Ấn** với Man Đồ La như hình trăng tròn Ca La Sá có Kim Cương làm vây

Chân Ngôn ấy rằng :

“Quy Mệnh, Ám Ác, Sa-Phộc Hạ”

(Nhất Thiết Chi Phần Sinh Chân Ngôn)

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM AM AḤ SVĀHĀ

_Tòa cánh hoa Tây Bắc

Quán quang luân chữ **Phộc** (𑖦 - VA)

Chuyển thành thân Thánh Giả

Tên hiệu **Quán Tự Tại**

Màu như pha lê hồng

Đây là **Quán Thế Âm**

Dùng ngay ấn này, co luân Hỏa (ngón giữa) lại, ngoài ra tướng như trước. Đây là **Thế Tôn Đà La Ni Ấn** với Man Đồ La giống như cầu vồng có phan Kim Cương rủ vây khắp

Chân Ngôn ấy rằng :

“Quy Mệnh, Một Đà Đạt La-Ni, Sạ Một Lật Để, Ma La Đà Năng, Ca Lý, Đà La Dã Đà La Dã, Tát Tông Bà Nga Phộc Để, A Ca La Phộc Để, Tam Ma Duệ, Sa-Phộc Hạ”

(Thế Tôn Đà La Ni)

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM BUDDHA DHĀRAṆI SMṚTI BALA-DHANA KARI, DHARA DHARA, DHARĀYA DHARĀYA, SARVA BHAGAVATI ĀKĀRA VATI SAMAYE SVĀHĀ

_Tòa cánh hoa Tây Nam

Quán quang luân chữ **A** (𑖦 - A)

Chuyển thành thân **Văn Thù**

Ấy là Nhất Thiết Trí

Thân như màu Uất Kim (màu vàng nghệ)

Lại chắp hai tay, giữa rỗng. Mở bung luân Hòa (ngón giữa) luân Địa (ngón út) hòa hợp nắm giữ luân Không (ngón cái). Đây là **Như Lai Pháp Trụ Ấn** với Man Đồ La giống như Hư Không. Dùng Tạt sắc làm vây có hai điểm Không

Chân Ngôn ấy rằng :

“Quy Mệnh, A Phệ Ná, Nê Ná, Vĩ Nê, Sa-Phộc Hạ”

(Pháp Trụ Chân Ngôn)

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM_ A VEDA VIDE SVĀHĀ

_Tòa cánh hoa Đông Bắc

Quán quang luân chữ **Đã** (𑖇_ YA)

Như dùng tiếng Tam muội

Chuyển thành **Từ Thị Tôn**

Do tương ứng Đại Thừa

Thân sắc như Hoàng Kim

Chắp hai tay lại, giữa rỗng (Hư Tâm hợp Chưởng)

Dùng hai tay Định Tuệ cùng hỗ trợ giao nhau rồi tự xoay chuyển. Đây là **Thế Tôn Tấn Tật Gia Trì Ấn** phóng Man Đồ La giống như Hư Không và dùng điểm màu xanh nghiêm sức

Chân Ngôn ấy rằng :

“Quy Mệnh, Ma Ha Du Nga, Du Nghĩ Ninh, Du Nghệ Thấp-Phộc Lý, Khiêm, Nhược Lý Kế, Sa-Phộc Hạ”

(Tấn Tật Trì Chân Ngôn)

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM_ MAHĀ-YOGA YOGINI YOGĒSVARI KHAM JALIKE SVĀHĀ

_Chính giữa Pháp Giới Tính

Luân tròn sáng rộng lớn

Trong Luân chuyển chữ **A** (𑖀)

Thành thân Đại Pháp Giới

Tên hiệu Biến Chiếu Tôn

Sắc vàng, ánh chiếu diệu

Đầu đội mào tóc kết

Thân mặc lụa trang nghiêm

Rực rỡ hơn ánh điện

Phóng ánh sáng mọi màu

Chính Thọ, tương ứng thân

Tịch Nhiên Tam Ma Địa

Ứng nguyện cứu quần sinh

Đại Nhật Chính Giác Tôn

Dùng vào Man Đồ La

Chủng tử chữ vây quanh

Thâm sâu trong gương tròn

Pháp Giới Man Đồ La

Giống như kính **Chế Đễ** (Caitye: Đèn miếu)

Ba Mật Môn Như Lai

Nên y Pháp như vậy

Đại Nhật Chân Ngôn ấy rằng :

“**Năng Mạc Tát Phộc Đát Tha Nghiệt Đê tệt, Vi Thấp Phộc Mục Khê Tệt,
Tát Phộc Tha, A, À, Âm, La**”

*)NAMAḤ SARVA TATHĀGATEBHYAḤ VIŚVA-MUKHEBHYAḤ_ A
Ā ĀM AḤ

_Hành Giả, nếu trì tụng
Cho đến mới an trú
Đừng sinh ý nghi lo
Tùy giữ **Nhất Tâm** kia
Đem Tâm đặt nơi Tâm
Chứng nơi **Cực Tĩnh Cú**
Không nhớ, yên chẳng động
Chẳng phân biệt như gương
Hiện tiền rất nhỏ nhiệm
Nếu thường xuyên quán sát
Tu tập mà tương ứng
Cho đến Bản Sở Tôn
Tự thân tượng đều hiện
Tức là **Đệ Nhất Cú**
Du Già A Đô Lê
Nên **Đệ Nhị Cú** kia
Nơi kính Man Đồ La
Tác **Tam Muội Bản Tôn**
Quán Tâm tự tròn sáng
Vi diệu như gương tròn
Trong gương có tám cánh
Hoa sen báu to lớn
Trắng đẹp râu nhụy tốt
Trong đài có chủng tử (hạt giống)
Chuyển chủng tử sắc thanh
Tức Đại Nhật Như Lai
Chân thực gia trì thân
Tức là **Chính Giác Cú**

_Tiếp nên dâng Niệm Châu
Hạt **Bồ Đề**, hạt sen
Kim Cương, báu phát sáng
Quán xuyên trăm lẻ tám
Cầm tràng hạt nơi tim
Bốn thời với ba thời
Cho đến ở hai thời
Tâm nên trú **Đẳng Dẫn**
Tam Ma Tứ Ma địa
Niệm Bản Minh Đại Nhật
Một trăm hoặc một ngàn
Đếm đủ ba Lạc Xoa
Tác tâm ý niệm tụng
Điều hòa hơi ra vào
Tiếng ngắn với tiếng dài

Mỗi mỗi thường tương ứng
Thọ trì khác điều này
Chân Ngôn thiếu Chi Phần
Chữ Tôn làm một tướng
Không hai, không thủ trước
Chẳng hại ý sắc tượng
Đừng nên khác Pháp Tắc

_Tiếp, trụ Xảo Trí Sinh
Nói Xuất Sinh các loại
Thiện Xảo Trí, bách quang
Hoặc tác Ngũ Trí Ẩn
Đề ngay trên đỉnh đầu
Lay ẩn hơi rung động
Bách quang ấy chiếu khắp

Chân Ngôn ấy rằng:

“Quy Mệnh, Ẩm”

(Bách Quang Thông Chiếu)

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM_ AM

Chân ngôn trăm chữ này
Bậc Chân Ngôn cứu thế
Thành tựu oai đức lớn
Pháp Tự Tại Mâu Ni
Phá các ám **vô Trí**
Đập nát thành **vô Trí**
Như mặt trời soi khắp
Vì lợi ích chúng sinh
Niệm tụng xong phân hạn
Nâng châu lên đỉnh đối xong
Sau đó an Bản Xứ
Trùng kết Ẩn Đại Nhật
Vào Pháp Giới Tam Muội
Hành Giả xuất Tam Muội
Niệm Bản Minh bảy lần
Lại kết **Ngũ Cúg Đường**
Tán năm lời tuyệt hay
Hiển nước Hương Ú Già
Nên phát năm nguyện lớn
Bạch với Chúng Thánh Tôn
Hiện trước các Như Lai
Chư Bồ Tát cứu thế
Cho đến các Thánh Thiên
Chẳng đoạn Đại Thừa Giáo
Đến bậc Thù Thắng Địa
Nguyện xin Thánh Thiên chúng
Quyết định chúng biết con
Lợi ích các Hữu Tình
Trụ Thế Gian lâu dài
Phật nói Gia Trì Cú

Định Tuệ Kim Cương hợp (Kim Cương Hợp chương)
Tùy Minh chạm khắp thân
Niệm Mật Ngôn ấy rằng:

**“Quy Mệnh, Tát Phộc Tha, Thẳng Thẳng, Đát Lãng Đát Lãng, Ngung
Ngung, Đạt-Lân Đạt-Lân, Sa-Tha Ba Dã, Sa-Tha Ba Dã, Một Đà Tát Đê-Dã,
Phộc, Đạt Ma Tát-Đê Dã, Phộc, Tăng Già Tát-Đê Dã, Phộc, Sa-Phộc Ca Phộc,
Hồng Hồng, Phệ Ná Vĩ Nê, Sa-Phộc Hạ”**

(Gia Trì Cú Chân Ngôn)

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM SARVATHĀ ŚAM ŚAM, TRAM
TRAM, GUṂ GUṂ, DHARAṂ DHARAṂ, STHĀPAYA STHĀPAYA,
BUDDHA-SATYA VĀ, DHARMA-SATYA VĀ, SAṂGHA-SATYA VĀ,
SVAKAVĀ, HŪM HŪM, VEDA VIDE SVĀHĀ

Nơi đỉnh đầu giải tán
Tùy theo nơi chốn an
Khiến đều được giải thoát
Lại kết Tam Muội Gia
Tát Đóa Bị Giáp Trụ
Ba Ấn đẳng hộ trì
Chữ Pháp Giới làm đỉnh
Công Đức quyết thành tựu
Như trước, nên làm lễ
Sau đó rời Đạo Tràng
Trú ở nơi nhàn tĩnh
Chuyển đọc **Tu Đa La** (Sūtra: Khế Kinh)
Hoa Nghiêm và Niết Bàn
Lãng Già, đẳng Tư ích
Nguyện cùng chư hữu tình
Cùng chứng biển Hoa Tạng
Vào **Phật Trí Vô Lậu**

ĐẠI TỖ LÔ GIÁ NA QUẢNG ĐẠI NGHI QUỸ _QUYỂN HẠ (Hết)_

Pháp này từ Đức **Ma Ha Tỳ Lô Giá Na** (Mahā-vairocana) phó chúc cho **Kim Cương Thủ** (Vajrapāṇi . Kim Cương Thủ tiếp truyền, phó chúc cho A đô Lê **Đạt Ma Cúc Đa** (Dharma-gupta) chùa Na Lan Đà. A đô Lê Đạt Ma Cúc Đa phó chúc tiếp cho dòng dõi Quốc Vương ở Trung Thiên Trúc là **Thích Ca Thiện Vô Úy Tam Tạng** (Śubhakarasiṃha)

Trong khoảng niên hiệu Khai Nguyên. Thiện Vô Úy Tam Tạng có tới Trung Quốc ở triều đại vua Đường Huyền Tông, làm Đại Quốc Sư truyền pháp quán đỉnh. Tiếp đến, phó chúc cho vị tăng nước Hải Đông Tân La là A đô Lê **Huyền Siêu**. A đô Lê Huyền Siêu tiếp truyền, phó chúc cho vị tăng ở chùa Kinh Thanh Long Tự là A đô Lê **Tuệ Quả**. Tuệ Quả A đô Lê tiếp truyền phó chúc cho Tăng: A đô Lê **Pháp Nhuận**

Năm Thái Hòa thứ tám. Giáp Dần, tháng 3 ngày 7, phó chúc cho Ngũ Bộ Truyền Niệm Tăng chùa Tuệ Nhật là **Duy Cẩn**.

Đại Tỳ Lô Giá Na Quảng Đại Nghi Quỹ 3 Quyển, do Thiện Vô Úy Tam Tạng dịch Đây là bản do vị tăng Tông Duệ thỉnh về. Những bản sở khắc ngày nay tựa hồ như chưa có tu chính mà không có bản khác để so sánh. Song những bài văn của các

ông An Nhiên Gia Lê và pháp Tam Ngự Tử dẫn chúng thì đều hoàn toàn như nhau. Do đây biết chắc rằng đây là bản Nghi Quỹ nguyên lai chưa có tu chính.

Nay kiểm điểm giữ nguyên 2 huân. hoặc vì phòng ngừa bọn **mạn pháp** thường bỏ sót loạn bậy. Phải điểm thu Thầy truyền để chỉ thị cho rõ. Ngoài ra có chỗ nào hiệu đính thì đánh dấu ở trên để đợi bậc Hậu Triết phủ đính cho

Năm Chính Đức nguyên niên, Tân Mão, tháng tám, ngày sóc

Linh Vân Tịnh Xá

Sa Môn TUỆ QUANG khâm chí

_Hiệu chỉnh xong một Bộ gồm 3 quyển vào ngày 02/12/2014